



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN TITI LOI
Last Middle First

Current Address: 159/58 TRẦN VĂN ĐANG PHƯỜNG 21 - QUẬN 3 HCM/city.

Date of Birth: July 24 - 1939 Place of Birth: PTU NHUAN GIA DINH.

Previous Occupation (before 1975) FIRST LIEUTENANT 46th REG 25th Division.
(Rank & Position) CHIEF OF SOCIAL SECTION.

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From _____ To _____
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES:	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Saigon ngày 12 tháng 7 năm 1988

Kính thưa chị

Cứ lâu rồi, chị đã giúp đỡ nhiều người Việt nam em không thể hết. Vừa rồi em được 1 người bạn ở quán của' chị đó cu' cho em hết qua về chị. Nên em vội vàng viết thư gửi đến chị. Kính xin chị vì lòng nhân đạo giúp đỡ' cho em.

Chị thưa chị: hiện nay theo sự thỏa thuận giữa 2 nước Việt - Mỹ, chương trình ODP đang được thực hiện. Nguyên em là 1 sĩ quan của' quân đội Việt nam cộng sản. Chị thông cảm cho lý lịch của' em, em thuộc thành phần có tư tưởng đối lập, bị liệt kê luôn bị bỏ bỏ, bị số lương bị cắt thiếu, nhiều lần bị bắt đóng tư tưởng đối lập, có lập, luôn luôn bị dồn úg' hàng ngày.

Em lúc nào cũng nghĩ đến tương lai của' em, và lo cho tương lai của' con em sau này, nó sẽ bị ảnh hưởng về lý lịch của' cha mẹ nó đến 3 đời. Cứ vậy lại nó đến đời và không có lối thoát.

Nhằm hy vọng của' em là xin được sang định cư tại Hoa Kỳ. Em đã nhiều lần gửi đơn đến văn phòng ODP tại Thái Lan và Mỹ. Đến nay em không được sự trả' lời, em không biết là mình có được sự chấp thuận hay không?

Em thiết tha kêu gọi lòng nhân đạo của' chị. Chị thông cảm hoàn cảnh của' em, xin chị vui lòng giúp

đó cho em có được giấy tờ cần thiết để em được đi đăng
ký tại Việt nam, xin được sang định cư tại Hoa Kỳ theo
chương trình ODP trong những ngày sắp tới.

Lý lịch của em:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ LÔI

Số quân: 59 1100052

Sinh ngày 24-7-1939 tại Gia Định.

Chức vụ: Trưởng ban xã hội.

Đơn vị: Trung đoàn U6 Bộ Binh thuộc Sư đoàn 25 Bộ Binh

ngày nhập ngũ: 15-9-1963 đến ngày trên cơ
30-4-1975.

Địa chỉ: 159/58 Trần Văn Đang, Phường 21,
Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh Việt nam.

Em đã đi học tập cải tạo kể từ ngày 25-6-1975 đến ngày 2-8-1975

Em đã được cho về sống cùng các sĩ quan khác, là vì em lúc đó
đang mang thai sắp đến ngày đẻ. Em đã trình bày với
lên tuổi (36 tuổi) em mới sinh con sơ, sơ sinh đẻ khỏe
khỏe, nên em được cho tạm hoàn lực lập để về nhà
sinh đẻ.

Em mong chị vui lòng giúp đỡ cho em, để
sẽ em gửi đến chị, xin chị cứu kết, nếu có gì thiếu
sốt, xin chị nhìn chút ít thời giờ cho em biết để em báo tức
thời.

Xin chị nhận nơi em lòng thành kính và biết ơn
của em.

Kính
lời

VIET-NAM , ngày 12 tháng 7 năm 1988

Kính gửi : HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ
VIỆT NAM
P.O BOX 5435 ARLINGTON
VA 22205 0835
USA

Tôi được biết quý hội đang lập danh sách các tù nhân chính trị Việt Nam để gửi đến văn phòng ODP làm thủ tục xin định cư tại Hoa Kỳ.

Là một cựu quân nhân cải tạo đang sống tại Việt Nam, tôi xin gửi về hội lý lịch của tôi để xin được quý hội giúp đỡ.

Họ và tên : NGUYỄN THỊ LỢI
Ngày sinh : 24.7.1939
Nơi sinh : Phú Nhuận Gia - Định
Cấp bậc : Trung Ủy hiện dịch
Số quân : 59/100052
Chức vụ : Trưởng Ban Xã Hội
Đơn vị : Trung đoàn 46 Bộ Binh, thuộc Sư Đoàn 25
Bộ Binh
Ngày nhập ngũ : 15.9.1963 đến ngày biến cố 30.4.1975
Địa chỉ : 159/58 Trần Văn Đang, phường 21 Quận 3,
Thành phố Hồ Chí Minh Việt Nam.
Nghề nghiệp hiện nay : Buôn bán
Học tập cải tạo kể từ ngày 25-6-1975 đến ngày 2.8.1975
Lý do cải tạo thời gian ngắn vì gặp thời kỳ sinh đẻ.

Đã nhận 2 giấy hội bảo

- 1) Gửi văn phòng ODP tại Thái Lan ngày 31.12.1983
 - 2) Gửi văn phòng ODP tại Mỹ ngày 25.4.1987
- Số IV : chưa có
Lời : chưa có

Thân nhân đi theo

Con trai LÊ THẾ BẢO TRẦN

Sinh ngày 28.9.1975 tại SAIGON là con ngoài hôn của tôi và Đại Ủy LÊ THẾ TRUYỆT sĩ quan quản trị kiêm chỉ huy hậu cứ Trung Đoàn 46 Bộ Binh.

Kính xin quý hội cứu xét và giúp đỡ cho tôi được sang định cư tại Hoa Kỳ.

Ton xin thành thật cảm ơn.

Trân trọng


Nguyễn Thị Lợi

Kính gửi : HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ
VIỆT NAM
PO. BOX 5435 ARLINGTON
VA. 22205. 0835 USA

Thưa quý hội,

Tôi mới được biết quý Hội đang lập danh sách các tù nhân Chính trị Việt Nam để gửi đến văn phòng ODP làm thủ tục tái định cư.

Là một cựu tù nhân cải tạo đang sống tại Việt Nam, tôi xin gửi về hội lý lịch của tôi như sau, để xin được tham dự chương trình này.

Họ và tên : NGUYỄN THỊ LỢI
Ngày tháng năm sinh : 24.7.1939
Nơi sinh : Phú Nhuận tỉnh Gia Định
Cấp bậc : Trung Ủy hiện Dịch, Số quân
59/100052
Trưởng Ban Xã Hội
Trung Đoàn 46 Bộ Binh thuộc Sư
Đoàn 25 Bộ Binh.

Số IV : Chưa có

Lời : Chưa có

Đã nhận 2 giấy hồi báo

1/- Gửi Văn phòng ODP Thái Lan ngày 31.12.1983

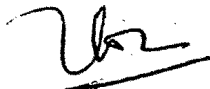
2/- Gửi Văn Phòng ODP tại Mỹ ngày 25.4.1987

Địa chỉ 159/58 Trần Văn Đang Phường 21 Quận 3
Thành phố Hồ Chí Minh Việt Nam.

Thân Nhân đi theo :

Con LÊ THẾ BẢO TRẦN sinh ngày 28.9.1975 học sinh

VIỆT NAM , ngày 12 tháng 5 năm 1988
Kính đơn



NGUYỄN THỊ LỢI

Kính gửi : HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ
VIỆT NAM
PO. BOX 5435 ARLINGTON
VA. 22205. 0835 USA

Thưa quý hội,

Tôi mới được biết quý Hội đang lập danh sách các tù nhân Chính trị Việt Nam để gửi đến văn phòng ODP làm thủ tục tái định cư.

Là một cựu tù nhân cải tạo đang sống tại Việt Nam, tôi xin gửi về hội lý lịch của tôi như sau, để xin được tham dự chương trình này.

Họ và tên : NGUYỄN THỊ LỢI
Ngày tháng năm sinh : 24.7.1939
Nơi sinh : Phú Nhuận tỉnh Gia Định
Cấp bậc : Trung Ủy hiện Dịch, Số quân
59/100052
Trưởng Ban Xã Hội
Trung Đoàn 46 Bộ Binh thuộc Sư
Đoàn 25 Bộ Binh.

Số IV : Chưa có
Lời : Chưa có

Đã nhận 2 giấy hồi báo

1/- Gửi Văn phòng ODP Thái Lan ngày 31.12.1983

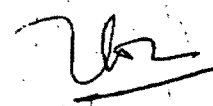
2/- Gửi Văn Phòng ODP tại Mỹ ngày 25.4.1987

Địa chỉ 159/58 Trần Văn Đang Phường 21 Quận 3
Thành phố Hồ Chí Minh Việt Nam.

Thân Nhân đi theo :

Con LÊ THẾ BẢO TRÂN sinh ngày 28.9.1975 học sinh

VIỆT NAM , ngày 12 tháng 5 năm 1988
Kính đơn


NGUYỄN THỊ LỢI

Kính gửi : HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ
VIỆT NAM
PO. BOX 5435 ARLINGTON
VA. 22205. 0835 USA

Thưa quý hội,

Tôi mới được biết quý Hội đang lập danh sách các tù nhân Chính trị Việt Nam để gửi đến văn phòng ODP làm thủ tục tái định cư.

Là một cựu tù nhân cải tạo đang sống tại Việt Nam, tôi xin gửi về hội lý lịch của tôi như sau, để xin được tham dự chương trình này.

Họ và tên : NGUYỄN THỊ LỢI
Ngày tháng năm sinh : 24.7.1939
Nơi sinh : Phú Nhuận tỉnh Gia Định
Cấp bậc : Trung Ủy hiện Dịch, Số quân
59/100052
Trưởng Ban Xã Hội
Trung Đoàn 46 Bộ Binh thuộc Sư
Đoàn 25 Bộ Binh.

Số IV : Chưa có
Lời : Chưa có

Đã nhận 2 giấy hồi báo

1/- Gửi Văn phòng ODP Thái Lan ngày 31.12.1983

2/- Gửi Văn Phòng ODP tại Mỹ ngày 25.4.1987

Địa chỉ 159/58 Trần Văn Đang Phường 21 Quận 3
Thành phố Hồ Chí Minh Việt Nam.

Thân Nhân đi theo :

Con LÊ THẾ BẢO TRÂN sinh ngày 28.9.1975 học sinh

VIỆT NAM , ngày 12 tháng 5 năm 1988
Kính đơn


NGUYỄN THỊ LỢI



Nguyễn Thị Lợi



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 020548686

Họ tên NGUYỄN THỊ LỢI



Sinh ngày 24-7-1939

Nguyên quán Quận 3,
TP. Hồ Chí Minh.

Nơi thường trú 159/58 Hoàng-
Đạo, TP. Hồ Chí Minh.

Dân tộc:

Kinh

Tôn giáo:

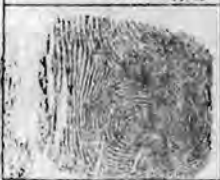
Phật



NGÓN TRỎ TRÁI

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sọc tròn 0,4cm c, 5cm
dưới sau đuôi mắt trái



NGÓN TRỎ PHẢI

Ngày 19 tháng 01 năm 1979

T. H. G. A. M. D. C. H. A. C. T. R. U. O. N. G. T. Y. C. O. N. G. A. N.
P. H. O. T. R. U. O. N. G. A. N. Q. U. A. N. 3



[Handwritten signature]

Q.G.P.N.D.M.N.V.N.
PHONG QUAN GIAO
Số : 2 /CN

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
HOA BÌNH ĐOC LAP DAN TOC DAN CHU

CHỨNG NHẬN TẠM HOÀN QUÂN HUẤN

Họ và tên : Nguyễn Lữ Lợi
Sinh quán : Xã Phú Nhuận, Bình Giả Định
Trú quán : 15/9/58, Ngõ 10, Đường 1, Sài Gòn
Nghề nghiệp : Trưng dụng, Công nhân xã hội, Quân quy Sài Gòn
Xét Chí Lợi.... vì hoàn cảnh gia đình Hiện có thể sắp xếp
được phép về nhà .

Khi có lệnh gọi phải đến nơi quy định tiếp tục học tập .

Trong thời gian ở gia đình phải nghiêm chỉnh chấp hành
mọi chủ trương, chính sách và pháp luật của chính quyền
Cách mạng .

Mỗi tháng một lần phải đến trình diện với Ủy ban nhân dân
cách mạng và Ủy ban nhân dân địa phương cho phép
mới được đi chuyển cư trú .

Đã có trình diện ngày 08/8/75
Ủy viên An Ninh

Ngày 08 tháng 8 năm 1975

PHÒNG QUẢN GIÁO BTL 500



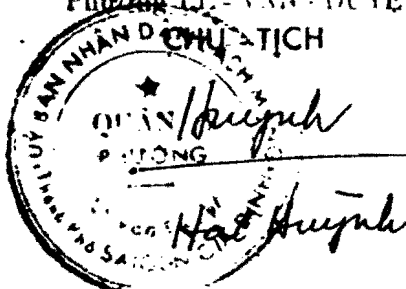
Trung tá Đỗ Huy Trường .

Hùng
Đã trình diện Trần Hùng
Ngày 12 tháng 8 năm 1975

T.M. U.B.N.D.C.M

Phụ trách LÊ VĂN ĐUYẾT

CHỦ TỊCH



QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Giấy Khen



RỪNG KHỐI CHIẾN-TRANH CHÍNH-TRỊ
TRẠI TRẦN-HÙNG-ĐẠO/BỘ TỔNG-THAM-KHU

Nhiệt liệt khen ngợi

- Chuẩn-Úc NGUYỄN-THỊ-LỢI - Số-quân 55/100.052 - Trường Xã-Hội/QUYNH

Thủ-quân-khán/Xã-hội có tinh-thần phục-vụ tích-cực, trong suốt thời gian
tập sự tại Phòng Xã-Hội thuộc Khối Chiến-Tranh Chính-Trị Trại Trần-Hùng-Đạo/Bộ Tổng-Tham-Khu
Bỉ-lạc không-sự luôn hướng-dẫn và đã hoàn tất mọi nhiệm-vụ giao phó một cách tốt đẹp.

Số: 0194



Ngày 25 tháng 02 năm 1970

PHỤ-KHẨN THAM

Chức Trại Chính Trị
Trại Trần-Hùng-Đạo, Bỉ-lạc

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ỦY BAN NHÂN DÂN
Quận Ba
Phường LVD

Ấ) LẤ SAO KHAI SINH
Lập ngày 28 tháng 12/1975

Số hiệu 248
Năm 1975

Họ tên : LÊ THẾ BẢO TRẦN

Trái hay gái : Nam

Ngày, tháng
năm sinh : 28 tháng 9 năm 1975

Nơi sinh : Gia Định

Họ tên : LÊ THẾ TRUYỆT

Quê tịch cha :

Họ tên : NGUYỄN THI LỢI

Quê tịch mẹ :
Cha mẹ có
hôn thú không :



Sáng lập
Ngày 12 tháng 12 năm
T/M U.B.N.D. PHƯỜNG

VIÊN THỦ

Lưu hành Phố HỒ CHÍ MINH ngày 17 tháng 6 năm 1976

TL. ỦY VIÊN HỒ TỊCH
C.S. QUYỀN QUẢN

PHAN VĂN CHUNG



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC-PHÒNG
BỘ TÔNG THAM-MƯU Q.L.V.N.C.H.
TỔNG-CỤC CHIẾN-TRANH CHÍNH-TRỊ

BẰNG NỮ QUÂN NHÂN XÃ-HỘI

Đại-Tướng Tông Tham-Mưu-Trưởng Q.L.V.N.C.H.

Chứng nhận **C/Ư Nguyễn Thị Lợi**, sinh ngày **24-07-1939**

đã tốt-nghệp khóa **Bư Lục Bư Cường**

tổ chức tại trường **XÃ-HỘI QUÂN-ĐỘI**

từ ngày - **08-08-1969**

đến **14-05-1970**

và được xếp hạng

Bình

Số: **45**

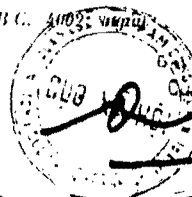
CHÁNH CHỦ KHẢO.

Đầu

— PHẠM THỊ HUÂN, TÂM

K.B.C. 40025 VNP 12 TH 3 1970

ĐẠI TÁ VŨ-QUANG-TÀI
Quản-Trưởng Cục Xã-Hội



Phạm Văn Tài

CHỈ DANH
CÁN BỘ ĐI ƠI THƯỜNG TRUNG ĐOÀN 46 BỘ BINH
Báo cáo kỳ tháng 04/75

HỢI BẢN 2

DANH CHẾU : -SVT SỐ 10.570 ngày 11.12.74 của TĐ/TG.CTCT

ST.T	B Ơ N 1 HỌ VÀ TÊN	C.ĐỨC	SỐ QUÂN (0 23)	CHỨC VỤ CẤP ĐẶC BCS	NGÀY BẮM NHIỆM CHỨC VỤ (QĐ BỐ NHIỆM SỞ... CÁN)	M. SỐ CHOS (7)		KHÓA HUÂN LUYỆN CTCT XÃ HỘI	TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA (ghi rõ cấp cấp bằng hay học lực (9)	NGÀNH (10)		NGÀY PHỤC VỤ TRONG NGÀNH	GIÁ CẢNH (12)		C. CHƯ
						BCS	NƯỚC LOẠI CHOS CHÍNH			QĐ NHẬP số ... ngày... của....	NGÀNH CHỨC NHẬP (ghi dấu x)		ĐỘC THÂN	VỤ SỐ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)			(8)				(11)			
	<u>SI. QUAN</u> <u>TRUNG ĐOÀN 46BB</u>														
01	NGUYỄN-THỊ-LỢI	Tr/uy HD	59/108.952	SI-Quan/II Đại-Ủy	16.04.70 CĐ: 4203/TR Đ: 46/I/Q Ngày 15.4.70	6II	6II.0	-K.3 SQ/XH -Bằng SQ/XH	ĐỘ II cấp			15.09.63	x		
	<u>HA SI QUAN</u>														
02	ĐÀO-ĐỨC-SƯNG	TS/HD	72/001.932	HSQ/XH Trung-Sĩ	16.08.73			-K.1/73 HSQ/ NQ/XH HỘ	Trung-Đặc			16.01.73	x		

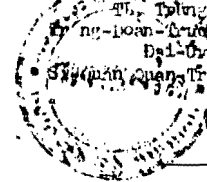
NHÂN-VIÊN THIẾT-LẬP

Trung-Ủy NGUYỄN-THỊ-LỢI
Trưởng Ban Xã Hội Trung-Đoàn 46 Bộ Binh

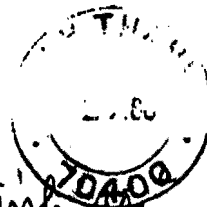
Ula

K.B.C. ngày 25 tháng 01 năm 1975

TH. Trưởng-Tổ BIÊN-VĂN-NGHIEM
Đ. ng-Đoàn-Trưởng Trung-Đoàn 46 Bộ-Binh
Đại-Ủy LÊ-THIỆ-TRUYẾT
Sĩ-Quân-Quang-Trị kiêm Chỉ-Huy-Hệ-Đội 46

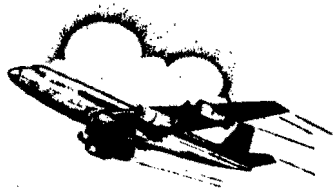


N. G. Nguyễn Thị Lợi
159/58 Trần Văn Đạo
Phường 21, Quận 3
Thành phố Hồ Chí Minh
VIỆT-NAM.



Hình ảnh

JUL 25 1981



PAR AVION VIA AIR MAIL

Bà KHUẾ MINH THO
PO BOX 5435 ARLINGTON
VA 22205 - 0835

USA

CONTROL

~~Card~~
~~Doc. Request; Form~~
~~Release Order~~
~~Computer~~
~~Form "D"~~
~~ODP/Date~~
☒ Membership; Letter 9/15/88

QUESTIONNAIRES FOR ORF.P. APPLICATION 9
CÂU HỎI CH O NGƯỜI ĐƠN ĐƠN

A. BASIC IDENTIFICATION DATA

Lý lịch căn bản

1. Name

Tên

2. Other name

Tên khác

3. Date/place of birth

Ng ay nơi sinh

4. Residence address

Địa chỉ thường trú

5. Mailing address

Địa chỉ thư từ

6. Current occupation

Công việc hiện tại

B. RELATIVE ACCOMPANY ME

Mã con cùng đi với tôi

NOTE : Your spouse and unmarried are the only relatives eligible to accompany you
List marital status (MS) as follow : married (M). Divorced (D). Widowed (V)
or Single (S).

CHÚ Ý : Vợ / chồng và con cái có thể cùng đi với bạn mà thôi, kê khai tình trạng
trong gia đình như sau : Đã lập gia đình (M). Đã ly dị (D). Góa phụ góa thê (V)
hoặc độc thân (S).

Name Họ/ tên	DOB/POB Ngày/tháng/năm sinh	Sex Phái	MS Tình trạng	Relationship Liên hệ gia đình
1. Lê Thị Bảo Trâm	28-9-1975	nam	con thân	con ruột
2.				
3.				
4.				
5.				
6.				
7.				
8.				
9.				
10.				

NOTE : For the persons list above. We need legible copies certificate, marriage certificate
(if married). Divorces (if available divorced). Spouse death certificate (if widowed)
Identification Card (if available) and Photo.

If of the above accompanying relatives do not live with you, please note their
address in section I below.

CHÚ Ý : Cho mỗi người có tên trên danh sách kê trên, chúng tôi cần I b ản khai sinh,
giấy tũ (nếu đã lập gia đình). giấy ly hôn (nếu đã ly dị). Giấy khai tử của vợ/
chồng (nếu là hũa phu hoặc hũa thê). thẻ căn cước (nếu có) và hình ảnh.

Nếu bà con cùng đi với bạn, không cùng chung ngụ với bạn hiện tại, xin kê khai
địa chỉ của họ trong phần I dưới đây.

C. RELATIVES OUTSIDE VIET NAM

Họ hàng ở ngoài quốc

1. Closest relative in the West

Bà con thân thuộc ở H. ngoại

Không

A. Name :
 Tên họ
 B. Relationship :
 Liên hệ gia đình
 C. Address :
 Địa chỉ

2. Closest relatives in other countries foreign

Bà con thân thuộc nhất ở các nước khác

Không

a. Name :
 Họ/ tên
 b. Relationship :
 Liên hệ gia đình
 c. Address :
 Địa chỉ

D. COMPLETE FAMILY LISTING (Living/death)

Bảng sách toàn thể gia đình (Sống/chết)

Name Họ/ tên	Address Địa chỉ
1. Father Cha	Nguyễn Văn Tân (S) 159/58 Trần Văn Đang P. 21, Q. 3, TP. HCM.
2. Mother Mẹ	Lê Thị Hiền (S) như trên
3. Spouse Vợ/ chồng	Lê Thị Nguyệt (separation) Địa chỉ không biết vì sau ngày 30-4-1975 không có liên lạc nữa.
4. Former spouse Vợ/ chồng trước	 không
5. Children Con cái	Lê Thị Bảo Trân (S) 159/58 Trần Văn Đang P. 21, Q. 3, TP. HCM.

3. SIBINGS

Anh chị em

Nguyễn Văn Hậu (S)
 Nguyễn Thị Di (S)
 Nguyễn Thị Tân (S)

Long An

159/58 Trần Văn Đang, P. 21, Q. 3, TP. HCM

nt

E. EMPLOYMENT SPOUSE US GOVERNMENT, AGENCIES OR OTHER US ORGANIZATION OF YOU
 Bạn hoặc vợ/chồng đã có làm việc cho công sở của chính phủ Mỹ hoặc hãng M-?

1. Name of person employed : Không
 Họ/tên nhân viên
2. Date, From To
 Ngày, Từ Đến
3. Title of last position held :
 Chức vụ, công việc (cuối cùng)
4. Agency/Company/ Offices
 Sở/hãng/ Văn phòng
5. Name of supervisor
 Họ/tên người giám thị cuối cùng
6. Reason for leaving
 Lý do nghỉ việc
7. Training for work in Viet nam
 Huấn luyện việc làm tại Việt nam

SERVICE WITH RVN OR VNAR BY YOU OR SPOUSES

Bạn hoặc vợ/chồng đã công vụ với chính phủ Việt nam

1. Name of person serving
 Tên họ người tham gia : Nguyễn Thị Lợi
2. Last rank
 Cấp bậc cuối cùng : Trung úy Hiến dịch
3. Date : From 1.5.9.1963 To 30.4.1975
 Ngày Từ Đến
4. Ministry/Office/Military Unit
 Bộ/Sở/Binh chủng/ Đơn vị : Trung đoàn 46 Bộ Binh thuộc Sư Đoàn 25 Bộ Binh
5. Reason for leaving
 Lý do nghỉ việc : Công tác chiến miền Nam ngày 30.4.1975
6. Name of supervisor/ OC
 Họ tên người giám thị / Sĩ quan chỉ huy : Trung tá Phạm Văn Nghiệm
7. Name of American advisor
 Họ/tên cố vấn Mỹ : Không nhớ
8. US training course in Vietnam
 Chương trình huấn luyện Mỹ tại Việt nam : Không
9. US award or certificate
 Giấy khen hoặc chứng chỉ do Hoa kỳ cấp : Không

NOTE : Please attach any copies of diplomas, award or certificate, (if available)

Xin kèm theo bất cứ văn bằng, giấy khen hoặc chứng chỉ (nếu có)

YES

NO

Có : Không :

TRAINING OUTSIDE VIET NAM OF YOU OR YOUR SPOUSE

Bạn hoặc vợ/chồng đã huấn luyện tại nước ngoài

1. Name of student trainer
 Họ/tên sinh viên được huấn luyện : Không
2. School and school address
 Trường và địa chỉ của nhà trường :
3. Date
 Ngày/tháng/năm :
4. Description of course
 Mô tả ngành học :
5. Who paid for training
 Ai đài thọ chương trình huấn luyện :

NOTE : Please attach copies of diploma or Order, (if available)

CHU Ý : Xin bạn kèm theo văn bằng hoặc chứng chỉ

Yes

No

Có : Không :

REEDUCATION OF YOUNG PEOPLE
Tập huấn và/chăm sóc học tập trẻ em

1. Name of person in reeducation
 Tên / họ người đi học tập cải tạo: Nguyễn Thị Lợi
2. Total time in reeducation
 Tổng cộng thời gian cải tạo: Years 01 Months 06 Days 15
 Năm 1 Tháng 6 Ngày 15
3. Skill in reeducation? Yes No
 Văn còn cải tạo? Có Không

4. ANY ADDITIONAL REMARKS?
 Ghi chú phụ khác?

Có được chấp về phía xóm vì lý do sắp đến ngày sinh đẻ và vì lớn tuổi
 (37 tuổi) - vợ: Saul con đầu tiên, Ss. Saul đẻ. Liệt Khẩn. Sinh được cái út
 đẻ. Việt đẻ được sáu đứa. Cũ nời. Hào, Kỳ.

Date
 Ngày/tháng/năm
10-11-1988

Signature
 Chữ
Uro

PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED
 Xin nêu ra đây tất cả giấy tờ kèm theo với câu hỏi này

Lưu đính kèm

- Giấy ca traí (giấy chứng nhận làm hoàn quả hôn nhân)
- Giấy khai
- Sơ yếu lý lịch
- Chử danh cán bộ chiến tranh chính trị
- Bảng nữ quân nhân xã hội
- Bảng nữ tù la xã hội
- Giấy họ khai
- Chử căn cước và chứng minh nhân dân
- Hình và giấy khai sinh của Nguyễn Thị Lợi
- Hình và giấy khai sinh của Lê Chí Bảo Trân

131 Soi Tien Giang
 South Sathorn road
 Bangkok 12, Thailand

Q.G.P.N.D.M.N.V.N.
PHÒNG QUẢN GIAO
Số : 2 /CN

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
HOA BÌNH ĐOC LẬP DAN TỘC DAN CHỦ

CHỨNG NHẬN TẠM HOÀN QUẢN HUẤN

Họ và tên : Nguyễn Lữ Lợi
Sinh quán : Tả Phi nước Việt Gia Định
Trú quán : 159/58 Hoàng Đạo Sài Gòn
Nghề nghiệp : Trung úy Trưởng ban xã hội Quân quy Sài Gòn
Xét Chị Lợi.... vì hoàn cảnh gia đình Hiện có thể lập đề?
được phép về nhà .

Khi có lệnh gọi phải đến nơi quy định tiếp tục học tập .

Trong thời gian ở gia đình phải nghiêm chỉnh chấp hành
mọi chủ trương, chính sách và pháp luật của chính quyền
Cách mạng .

Mỗi tháng một lần phải đến trình diện với Ủy ban nhân dân
cách mạng và Ủy ban nhân dân địa phương cho phép
mới được đi chuyển cư trú .

Đã có trình diện ngày 05/8/75
Ủy viên An ninh

Hùng
Đã tin Tình yêu Trần Hùng
Ngày 5 tháng 8 năm 1975

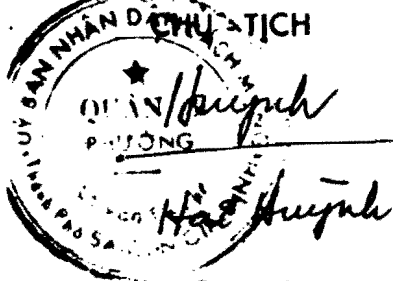
Ngày 02 tháng 8 năm 1975

PHÒNG QUẢN GIAO BTL 500

Trung tá Hoàng Đức Huy Trưởng .

T.M. U.B.N.D.C.M

Phạm Lê Văn Duyệt



QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Giấy Khen

RỪNG KHỐI CHIẾN-TRANH CHÍNH-TRỊ
TRẠI TRẦN-HUNG-ĐẠO/BỘ TỔNG-THAM-MƯU

Nhiệt liệt khen ngợi

- Chuẩn-Ủy Ngã/Xã-Hội NGUYỄN-THỊ-LỢI - Số-quân 99P/100.052 - Trại Ngã-Xã-Hội/QLVCH

'Mã-quân-Nhân/Xã-Hội' có tinh-thần phục-vụ tích-cực, trong suốt thời gian
tập sự tại Phòng Xã-Hội thuộc Khối Chiến-Tranh Chính-Trị Trại Trần-Hung-Đạo/Bộ Tổng-Tham-Mưu
Sĩ-quan đường-sự được hướng-dẫn và đã hàng hải hoàn tất mọi nhiệm-vụ giao phó một cách tốt đẹp.

Số: 0194



Ngày 25 tháng 05 năm 1970

K.B.C. 46.96 , ngày 20 tháng 03 năm 1975

SU.VU.NE.VH

Trưng-Tạ PHẠM-VĂN-NGHYM
Trung-Đoàn-Trưởng Trung-Đoàn 46 B.B.

(/TET NAM CÔNG HÒA
QUÂN LỰC VIỆT NAM CÔNG HÒA
QUÂN ĐOÀN III
SƯ ĐOÀN 25 BỘ BINH
TRUNG ĐOÀN 46
BỘ CHỈ HUY - BAN 1
+-----+
Số : 869/BCH/TRĐ46/1/SVL

4

Cấp cho	:- Tr/II NGUYỄN THỊ LỢI	SQ : 59/100.052
	:- ////	SQ : _____
Thuộc	:- BỘ CHỈ HUY TRUNG ĐOÀN 46BB/KCTCT	
Đi từ	:- BỘ CHỈ HUY TRUNG ĐOÀN 46 BỘ BINH	
Đến	:- Bộ Chỉ Huy 3/Tiếp Vận	
Lý do	:- Lãnh lương tháng 03/75	
Ngày đi	:- 20 tháng 03 năm 1975	
Ngày về	:- 22 tháng 03 năm 1975	
Phương tiện	:- Tự túc	
Tham chiếu	:- ////	
Nang theo	:- ////	
<u>CƯỚC CHÚ</u>	:- Yêu cầu các cơ quan hữu trách dành mọi sự dễ dàng cho đường sự trong khi di chuyển.	

TL.

Đại Ủy LÊ THẾ TRUYỆT
Sĩ Quan Quản Trị kiêm Chỉ Huy Hậu Gĩ 46

/(/QI NHẬN :

Đường sự * Để thi hành :

Hồ sơ * Lưu.

CHỈ DANH
CÁN BỘ GIỚI THIỆU TRUNG-ĐOÀN 46 BỘ BINH
Báo cáo Kí tháng 01/75

HUY BÀN 2

THAM CHIẾN - SVVT SỐ 10/570 ngày 11.12.74 của TTH/TC.CTGT

STT	ĐƠN VỊ Họ và tên	C. BCS	SỐ QUÂN (0 1)	CHỨC VỤ CẤP ĐỘ BCS	NGÀY BẮN VỤ (QĐ BCS thậm số... của	AN SỐ CHQS (7)		KHÓA HUÂN LUYỆN CTGT XI HỘI	TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA (ghi rõ cấp cấp bằng hay học lực	NGÀNH (10)		NGÀY PHỤC VỤ TRONG NGÀNH	GIẢI CẢNH (12)		C. CHỦ
						BCS	HUÂN LOẠI CHQS CHÍNH			QĐ NHẬP SỐ ... ngày... của...	NGÀNH CHUÁ NHẬP (ghi dấu)		HỌC THÂN	VỤ SỐ	
(4)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)			(8)	(9)			(11)			
SI QUÂN TRUNG-ĐOÀN 46BB															
01	NGUYỄN-THỊ-LỢI	Tr/uy HD	59/100.952	SI-Quân/XH Đại-ủy	16.01.70 QĐ: 4203/TR D. 46/I/Q ngày 15.11.70	6II	6II.0	K.3 SQ/XH Bằng SQ/XH	ĐỘ II Cấp			15.09.63	x		
HA SI QUÂN															
02	ĐÀO-THẠCH-SƯNG	TS/HD	72/001.932	HSQ/XH Trung-sĩ	16.08.73			K.1/73 HSQ/ NGV/XS HỘI	Trung-Học			16.08.73	x		

NHAN-VIEN THIET-LAP

Trung-ủy NGUYỄN-THỊ-LỢI
Trưởng Ban Xã Hội Trung-Đoàn 46 Bộ Binh

K.B. G. 46/96, ngày 25 tháng 01 năm 1975

Th. Trưởng-Tá PHẠM-VĂN-NGUYỄN
Trưởng Trung-Đoàn 46 Bộ-Binh
Đại-ủy: LÊ-THỊ-TRUYẾT
Sĩ-Quân/Quen-Trí/Kiểm Chỉ Phục Hậu Sĩ 46

(Signature)



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC- PHÒNG
BỘ TÔNG THAM-MƯU Q.L.V.N.C.H.
TỔNG-CỤC CHIẾN-TRANH CHÍNH-TRỊ

BẰNG NỖ QUÂN NHÂN XÃ-HỘI

Đại-Tướng Tổng Tham-Mưu-Trưởng Q.L.V.N.C.H.

Chứng nhận **C/Ư Nguyễn Thị Lợi**, sinh ngày **24-01-1939**

đã tốt-nghiệp khóa **Trại Lực Trại Cường**

lữ chức tại trường **XÃ-HỘI QUÂN-ĐỘI**

từ ngày **08-08-1969**

đến **14-03-1970**

và được xếp hạng **Đỉnh**

Số: **45**

CHÁNH CHỦ KHẢO

Trần Văn Tâm

TRẦN VĂN TÂM

K.H.C. 4003: 1970

12 TH. 1970

ĐẠI TƯỚNG VŨ-QUANG-TÀI

Quản-Trưởng Cục Xã-Hội

CỤC

Trần Văn Tâm

INT - AM ENG - /-/ OA

CĂN SỞ LẠI SÂN CHÁNH
KHÍ PHẢI DUNG

QUÂN-ĐỘI VIỆT-NAM CÔNG-HOÀ
BỘ TƯỚNG THAM MƯU

BẢN LƯU TRỞ TA XA-HỘI

TRUNG - TƯỚNG TƯỚNG - TỰ - LỆNH QUÂN ĐỘI VIỆT - NAM CÔNG - HOÀ

CHUNG NHẬN CÓ **Đ/** **NGUYỄN - T** **HI - L** **GI** / SINH NGÀY 24 - 07 - 1939 -

ĐÃ TỐT NGHIỆP KHOA ; NU TRỞ TA XA HỘI TỐ CHỨC TẠI TRƯỜNG NU TRỞ TA XA HỘI

TỪ NGÀY 04 THÁNG 10 NĂM 1963 / đến 18 tháng 04 năm 1964 / VÀ ĐƯỢC XẾP HÀNG THƯ

Số : 62

CHÁNH CHỦ KHẢO
Thiếu-Tá PHẠM-THÔNG-TRANG
Chỉ Huy Trưởng
Trường Sinh ngu Q.D.
(ký tên và đóng dấu)

K.B.C.4.002 ngày 27 tháng 04 năm 1964.

Trung-Tướng **TRẦN - THIỆN - KHIÊM**
Tướng Tự-Lệnh
Quân-Đội Việt-Nam Công-Hoà
(ký tên và đóng dấu)

(SÁO Y CHỈNH BAN)

CHUNG-NHẬN ĐỒNG VỚI ĐƠN CHÁNH
Đã xuất-trình với Chung-sĩ

Hà Nội, 12 tháng 12 năm 1964
TRƯỞNG



NGUYỄN - HÒA
PHÓ ĐỐC

THAY ĐỔI CHỖ Ở	
Chứng nhận đã chuyển đến ở: Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở: Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu
Chứng nhận đã chuyển đến ở: Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở: Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu
NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC	
Chị Xacunda Nguyễn Thị... là vợ của... 14/8  <i>[Handwritten signature]</i>	
<i>[Handwritten signature]</i>	

NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc	
GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ KHẨU THƯƠNG TRÚ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Số: 334162 CN	
Họ và tên chủ hộ: Nguyễn Văn Tấn Ấp, ngõ, số nhà: 159/55 Thị trấn, đường phố: Huyện Đa Xã, phường: Huyện, quận: 24	
Ngày tháng năm Trưởng công an: <i>[Handwritten signature]</i> (Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)  Số NK 3: NGUYỄN VĂN TẤN	

NHỮNG NGƯỜI THỜ NGÀI TRƯỞNG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên cán bộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Nguyễn Văn Tân	cha đẻ	nam	15.12.1915	020648658				
2	Lê Thị Hiền	con	nữ	1918	020648657				
3	Nguyễn Thị Lợi	con	nữ	28.12.1939	020648658				
4	Nguyễn Thị Lệ	con	nữ	18.12.1915	020191976				
5	Nguyễn Thị Tết	con	nữ	21.12.1939	020648685				
6	Nguyễn Thị Xuân	con	nữ	1918	021568732				
7	Nguyễn Thị Xuân	con	nữ	1918					
8	Nguyễn Thị Xuân	con	nữ	12.12.1918	022211307				
9	Nguyễn Thị Xuân	con	nữ	12.12.1918					
10	Nguyễn Thị Xuân	con	nữ	12.12.1918					
11	Nguyễn Thị Xuân	con	nữ	12.12.1918					
12	Bà Ngọc Liên	cháu	nữ	6.12.52			17.1.1953		
13	Nguyễn Văn Nguyệt	con	nữ	1959			17.4.84		
14	Nguyễn Văn Hải	con	nam	1973			13.4.94		

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CÁN QUỐC

Số 00869907



Họ Tên NGUYỄN THỊ LUY

Ngày, nơi sinh 21-07-1988

Cha NGUYỄN THỊ BÌNH

Mẹ NGUYỄN VĂN TÀI

Mẹ NGUYỄN VĂN TÀI

Địa chỉ 159/56 Nguyễn Thông nd

Dấu vết riêng:

Tàn-nhang búng dính tại
phải

Cao: 1 th 68

Nặng: 53 Kg

Chữ ký đương sự:

Saigon, ngày 21-05-1969

TUN. GIÁM-ĐỐC CẢNH-SÁT QGĐT
Trưởng-Ty CSQG Quận-Ba

NGUYỄN-VĂN-GHI

Ngón trỏ mắt

Ngón trỏ trái

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

SỐ QUÂN QUÂN

Họ tên: NGUYỄN THỊ LỢI

Sinh ngày: 28-7-1939

Nguyên quán: Quận 3,

TP. Hồ Chí Minh.

Nơi thường trú: 154/58 Hoàng-

Đạo, TP. Hồ Chí Minh.



VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ
République du Viêt-Nam

BỘ TƯ- PHÁP
Département de la Justice

SỞ TƯ- PHÁP NAM- PHÂN
Service Judiciaire du Sud Viêt-Nam

PHÒNG LỤC-SỰ' TOÀ SỞ-THẨM SAIGON

(GREFFE DU TRIBUNAL DE 1ère INSTANCE DE SAIGON)

B/5

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH PHÚ NHUẬN

(Extrait du registre des actes de naissance)

GIADINH

(NAM-PHÂN)

(Sud-Viêt-Nam)

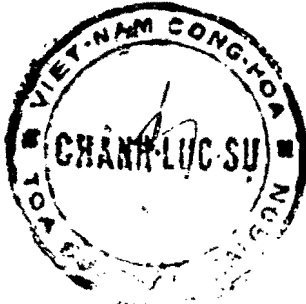
NĂM
(Année)

1939

SỐ HIỆU
(Acte No)

536

Tôi là Nguyễn Văn Tân
nhìn Nguyễn Thị Lợi là con
ruột nên khai theo họ tôi.



Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Nguyễn Thị Lợi
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	Féminin
Sanh ngày nào (Date de naissance)	24-7'-1939
Sanh tại chỗ nào. (Lieu de naissance)	Phú Nhuận
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Nguyễn Văn Tân
Cha làm nghề gì. (Sa profession)	Employé en qualité de Garde m trén
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Phú Nhuận
Tên, họ mẹ. (Nom et prénom de la mère)	Lê Thị Hiêm
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	sans profession
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Phú Nhuận
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	/

Chúng tôi, BUI ĐÌNH THUYỀN
(Nous)

Trích y bản chánh :
(Pour extrait conforme) :

được Chánh-án Toà Saigon U.N.
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông TRAN THỊ CÀNH
(M.)

Chánh-Lục-sự Toà-án sở tại.
(Greffier en Chef dudit Tribunal).

Salgon, ngày 28/12/ 1967

KT CHÁNH LỤC-SỰ
(LE GREFFIER EN CHEF)

Salgon, ngày 28/12/ 1967

T. U. N. CHÁNH-ÁN,
(LE PRÉSIDENT)
THẨM-PHÂN,

Giá tiền :

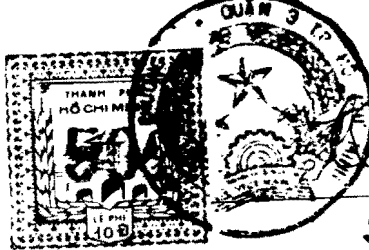
(Coût)

Biên-lai số : 13.665
(Quittance No)

SỞ Y DÂN CHÁNH

Ngày 19 tháng 8 năm 1968

TU U. N. D. PHƯƠNG 21



Nguyễn Văn Tân

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN Ba
Phường LVD

1) AN SAO KHAI SANH

Số hiệu 248

Lập ngày 28 tháng 12/1975

Năm 1975

Họ tên	:	LÊ THẾ BẢO TRẦN
Trai hay gái	:	Nam
Ngày, tháng năm sinh	:	28 tháng 9 năm 1975
Nơi sinh	:	Gia đình
Họ tên Quốc tịch cha	:	LÊ THẾ TRUYỆT
Họ tên Quốc tịch mẹ	:	NGUYỄN THỊ LỢI
Cha mẹ có hơn thú không	:	-----



Số 11/1975

ỦY BAN NHÂN DÂN

QUẬN BA

PHƯỜNG LVD

VIỆN THƯ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ngày 17 tháng 6 năm 1976

TL. ỦY VIÊN HỌ TỊCH

C.B. được ủy quyền

PHAN VĂN CHUNG



me: Trung úy Nguyễn thị Lợi
Số quân: 59 Moscow.
Sinh ngày 20 - 7 - 1939.

Con: Lê Thị Bảo Trân
Sinh ngày 28 - 9 - 1975.

10 - 11 - 1988

- Nguyễn Thị Lai

Sau ngày

24-7-1939

- Lê Chi Bảo Trâm

Sau ngày 28-9-1975



Lê Chi' Bảo Trâm
Sinh ngày
28-9-1935
tại T.P.
Hố Chi' Minh

Nguyễn Thị Lợi
Sinh ngày
24-7-1939
tại Gia Định

Việt Nam ngày 14 - 11 - 1988

Hình thừa chú

Em rất vui mừng và cảm động nhận được thư của quý hội, cha chú gọi về đó ngày 15-9-1988.

Em đã bỏ hết tâm sức để gây tổ cần thiết đúng như lời yêu cầu của chú.

Em rất mong ơn chú, và giữ vững niềm tin, và chú ngay thức là tròn như ý nguyện.

Nơi quê nhà, em lúc nào cũng nhớ đến chú và cầu nguyện cho chú luôn luôn được khỏe mạnh, may mắn để chú giúp đỡ, cứu vớt chúng em được sang thời giờ tự do để tìm thân, tự tưởng chúng em được thoát nạn, không bị bỏ, cô lập vì sự bất đồng tư tưởng. Cường lực của con em có cơ hội phát triển theo đúng khả năng của nó, không bị thiệt thòi vì vấn đề luận xét lý lịch của cha mẹ nó.

Cháu chú em được biết, các tù nhân cải tạo phải ở tù 10 năm mới được ưu tiên xét về cho định cư nơi Hoa Kỳ.

Em nghĩ đó là về phía nam, còn nữ

Sĩ quan em thấy tổng số toàn quốc của quân đội Việt nam Cộng Hoà được vài trăm người thôi. Phần lớn vì hoàn cảnh gia đình, sanh đẻ, binh loạn, chồng chết, hoặc cả 2 vợ chồng cũng bị đi cải tạo, con cái ở nhà không ai nuôi dưỡng nên được cửu xét cho về sớm.

Bởi vậy hầu hết không ai ở tù đến 10 năm, nếu có 1 vài người thôi.

Kính xin chị vui lòng giúp đỡ cho chúng em, chị phản tác rõ ràng cho cơ quan ODP của xét đặc biệt, để cho chúng em được sang định cư với Hoa Kỳ để duy trì.

Em xin thành thật cảm ơn chị, và kính chúc chị và gia đình luôn luôn được vạn sự như ý.

Kính thư

Ước

Nguyễn Thị Lợi

VIỆT NAM ngày 10 tháng 11 năm 1988

Kính gửi : HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CHÍNH TRỊ
VIỆT NAM
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205 - 0635
U.S.A.

Kính thưa quý Hội,

Tôi rất vui mừng đã nhận được thư của quý Hội gửi về. Tôi rất cảm động khi biết quý hội vui lòng giúp đỡ cho tôi trong việc xin định cư tại Hoa Kỳ.

Hôm nay tôi xin bổ túc đầy đủ hồ sơ để kính nhờ quý hội giúp đỡ.

Tôi xin thành thật cảm ơn quý hội.

Trân trọng



NGUYỄN THỊ LỢI



Ông uy: Nguyễn thị Lợi

S. Q: 59 / 100 052

Sinh ngày 24-7-1939 tại Gia Định

Con: Lê Chi Bảo Trâm

Sinh ngày 28-9-1975

tại T.P. Hồ Chí Minh

10-11-1988

Lê Chi Bảo Trâm
Sinh ngày
28-9-1975
tại T. P. Hồ
Chí Minh

Nguyễn thị Lợi
Sinh ngày
24-7-1939
tại Gia Định

- Lê Chí Bảo Trân

Sau ngày 28-9-1975

- Nguyễn Thị Lợi.

Sau ngày 24-7-1979

Q.G.P.N.D.M.N.V.N.
PHÒNG QUAN GIAO
Số : 2 /CN

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
HOÀ BÌNH ĐỘC LẬP DÂN TỘC DÂN CHỦ

CHỖNG NHÂN NAM HOÀN QUẢN HUẤN

Họ và tên : Nguyễn Lê Lợi
Sinh quán : Xã Phú Nhuận, Quận Gia Định
Trú quán : 15/9/58, Ng. Công Đạo, Sài Gòn
Nghề nghiệp : Trung úy, Trung tá, Sĩ Quan Quy Sài Gòn
Xét Chí Lê.... vì hoàn cảnh gia đình Hiện có thể sắp đặt?
được phép về nhà .

Khi có lệnh gọi phải đến nơi quy định tiếp tục học tập .

Trong thời gian ở gia đình phải nghiêm chỉnh chấp hành
mọi chủ trương, chính sách và pháp luật của chính quyền
Cách mạng .

Mỗi tháng một lần phải đến trình diện với Ủy ban nhân dân
cách mạng và Ủy ban nhân dân địa phương cho phép
mới được đi chuyển cư trú .

Đã có trình diện ngày 05/8/75
Ủy viên An ninh

Hùng
Cố vấn Tỉnh ủy Trần Hùng
Ngày 5 tháng 8 năm 1975

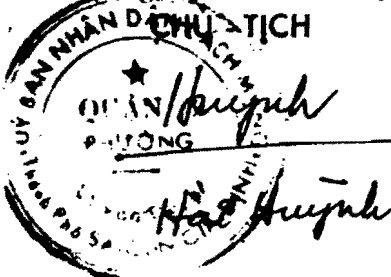
Ngày 02 tháng 8 năm 1975

PHÒNG QUẢN GIÁO BTL 500

Trung tá Nguyễn Đức Huy Trưởng .

T.M. U.B.N.D.C.M

Phường LÊ - VĂN - DUYỆT



QUESTIONNAIRES FOR ORP.P. APPLICATION 3
CÂU HỎI CH O NGƯỜI BẾP ĐƠN

A. BASIC IDENTIFICATION DATA

DATE 10-11-1988
NGÀY

Lý lịch căn bản

1. Name : NGUYỄN THỊ LỢI

2. Other name : _____
Tên khác

3. Date/place of birth : 24-7-1939 tại Phú-nhưân, Gia Định.
Ngày nơi sinh

4. Residence address : 159/52 Trần Văn Đang, P.1, Q.3, T.P. Hồ Chí Minh
Địa chỉ thường trú

5. Mailing address : _____
Địa chỉ thư từ

6. Current occupation : Buôn bán
Công việc hiện tại

B. RELATIVE ACCOMPANY ME

NOTE : Your spouse and unmarried are the only relatives eligible to accompany you

List marital status (MS) as follow : married (M). Divorced (D). Widowed (V)
or Single (S).

CHÚ Ý : Vợ / chồng và con cái có thể cũng đi với bạn mà thôi, kê khai tình trạng
trong gia đình như sau : Đã lập gia đình (M). Đã ly dị (D). Góa phụ góa thê (V)
hoặc độc thân (S).

Name Họ/ tên	DOB/POB Ngày/tháng/năm sinh	Sex Phái	MS Tình trạng	Relationship Liên hệ gia đình
1. <u>Lê Chi Bảo Trâm</u>	<u>28-9-1975</u>	<u>nam</u>	<u>Độc thân</u>	<u>Con ruột</u>
2. _____	_____	_____	_____	_____
3. _____	_____	_____	_____	_____
4. _____	_____	_____	_____	_____
5. _____	_____	_____	_____	_____
6. _____	_____	_____	_____	_____
7. _____	_____	_____	_____	_____
8. _____	_____	_____	_____	_____
9. _____	_____	_____	_____	_____
10. _____	_____	_____	_____	_____

NOTE : For the persons list above. We need legible copies certificate, marriage certificate
(if married). Divorce (if available divorced). Spouse death certificate (if widowed)
Identification Card (if available) and Photo.
If of the above accompanying relatives do not live with you, please note their
address in section I below.

CHÚ Ý : Cho mỗi người có tên trên danh sách kê trên, chúng tôi cần 1 bản khai sinh,
giấy tnh (nếu đã lập gia đình). giấy ly hôn (nếu đã ly dị), giấy khai tử của vợ/
chồng (nếu là góa phụ hoặc góa thê), thẻ căn cước (nếu có) và hình ảnh.

Nếu bà con cũng đi với bạn, không cùng chung ngụ với bạn hiện tại, xin kê khai
địa chỉ của họ trong phần I dưới đây.

C. RELATIVES OUTSIDE VIET NAM

Họ hàng ở ngoài quốc

1. Closest relative in the US-A

Bà con thân thuộc ở H. ex k

A. Name :
 Tên họ
 B. Relationship :
 Liên hệ gia đình
 C. Address :
 Địa chỉ

không

2. Closest relatives in other countries foreign

Bà con thân thuộc nhất ở các nước khác

a. Name :
 Họ/ tên
 b. Relationship :
 Liên hệ gia đình
 c. Address :
 Địa chỉ

không

D. COMPLETE FAMILY LISTING (Living/death)

Danh sách toàn thể gia đình (Sống/chết)

Name Họ/ tên	Address Địa chỉ
1. Father Cha	Nguyễn Văn Tân (S.) 159/58 Trần Văn Duyệt P. 21, Q. 3, TP HCM
2. Mother Mẹ	Lê Thị Hoàn (S.) nt
3. Spouse Vợ/ chồng	Lê Thị Tuyết (S.) (ngoại hôn) không biết từ ngày 30-4-97 không còn sống với nhau nữa
4. Former spouse Vợ/ chồng trước	 không
5. Children Con cái	Lê Chí Bảo Trần (S.) 159/58 Trần Văn Duyệt P. 21, Q. 3 Trẻ em phi hôn thú chỉ nuôi
6. Siblings Anh chị em	Nguyễn Văn Hiếu (S.) Long An 159/58 Trần Văn Duyệt P. 21, Q. 3 Trẻ em phi hôn thú chỉ nuôi mt

E. EMPLOYMENT SPOUSE US GOVERNMENT, AGENCIES OR OTHER US ORGANIZATION OF YOU
Bạn hoặc vợ/chồng đã có làm việc cho công sở của chính phủ Mỹ hoặc hãng M-ỹ

1. Name of person employed : Không
Họ/tên nhân viên
2. Date: From To
Ngày: Từ Đến
3. Title of last position held :
Chức vụ, công việc (cuối cùng)
.....
4. Agency/Company/ Offices
Sở/hãng/ Văn phòng
5. Name of supervisor
Họ/tên người giám thị cuối cùng
6. Reason for leaving
Lý do nghỉ việc
7. Training for job in Viet nam
Huấn luyện việc làm tại Việt nam

SERVICE WITH RVN OR VNAR BY YOU OR SPOUSES

Bạn hoặc vợ/chồng đã công vụ với chính phủ Việt nam

1. Name of person serving
Tên họ người tham gia : .. NGUYỄN THỊ LỢI
2. Last rank
Cấp bậc cuối cùng : .. Trung úy Liên dịch
3. Date : From 15-9-1963 To 30-4-1975
Ngày : Từ Đến
4. Ministry/Office/Military Unit
Bộ/Sở/Binh chủng/ Đơn vị : .. Trung đoàn 46 Bộ Binh Thước Sĩ Đoàn 25 Bộ Binh
5. Reason for leaving
Lý do nghỉ việc : .. Công tác chiến miền nam ngày 30-4-1975
6. Name of supervisor/ OC
Họ tên người giám thị / Sĩ quan chỉ huy : .. Trung tá Phạm Văn Nghiệm
7. Name of American advisor
Họ/tên cố vấn Mỹ : Không
8. US training course in Vietnam
Chương trình huấn luyện Mỹ tại Việt nam : Không
9. US award or certificate
Giấy khen hoặc chứng chỉ do Hoa kỳ cấp : Không

NOTE : Please attach any copies of diplomas, award or certificate, (if available)

Xin kèm theo bất cứ văn bằng, giấy khen hoặc chứng chỉ (nếu có)

YES

NO

Có

Không

TRAINING OUTSIDE VIET NAM OF YOU OR YOUR SPOUSE

Bạn hoặc vợ/chồng đã huấn luyện tại nước ngoài

1. Name of student trainer
Họ/tên sinh viên được huấn luyện : Không
2. School and school address
Trường và địa chỉ của nhà trường :
3. Date
Ngày/tháng/năm :
4. Description of course
Mô tả ngành học :
5. Who paid for training
Ai đài thọ chương trình huấn luyện :

NOTE : Please attach copies of diploma or Order, (if available)

CHÚ Ý : Xin bạn kèm theo văn bằng hoặc chứng chỉ

Yes

No

Có

Không

EDUCATION OF THE CH. YOUNG PERSON
 Học hoặc vũ/chưa; đã học tập cải tạo

1. Name of person in education:
 Tên / họ người đi học, tập cải tạo: ... NGUYỄN THAI LỢI ...
2. Total time in education:
 Tổng cộng... bởi g. làm cải tạo: ... Years 1 ... Months 6 ... Days 6
 Năm 1 ... Tháng 6 ... Ngày 6
3. Still in education? Yes No
 Vẫn còn cải tạo? ... Còn ... không

1. ANY ADDITIONAL REMARKS?
 Có điều gì thêm nữa?

— Có được cho về nhà sớm vì lý do sản đến ngày sinh đẻ và vì lớn tuổi (37+)
 mới sinh con đến tuổi... 10... 10... 10...
 đến được về xét đặc biệt... được... sang... 10... 10... 10...

Date
 Ngày/tháng/năm

Signature
 Chữ

10-11-1988

Uso

POLLAGE LIST HERE, ALL DOCUMENTS ATTACHED
 Liệt kê ra đây tất cả giấy tờ kèm theo với câu hỏi này.

Xin đính kèm

- Giấy ra trại (giấy chứng nhận tạm hoãn quân dịch)
- Giấy khen
- Sơ đồ lãnh
- Chữ danh của bộ chiến tranh chính trị
- Bảng nữ quan nhân xã hội
- Bảng nữ trợ tá xã hội
- Giấy thổ khải
- Cho căn cước và chứng minh nhân dân
- Hình và giấy khai sinh của Nguyễn Thị Lợi
- Hình và giấy khai sinh của Lê Thị Bảo Trân

151 Soi Tiên Giang
 South Pathom road
 Bangkok 12, Thailand

QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Giấy Khen



RỪNG KHỐI CHIẾN-TRANH CHÍNH-TRỊ
TRẠI TRẦN-HUNG-DẠO/BỘ TỔNG-THAM-KHUU

Nhiệt liệt khen ngợi

- Chuẩn-Ủy Ngụ/Xã-Hội NGUYỄN-THỊ-LỢI - Số-quân 99F/100.092 - Trường-Xã-TỰ-LẬP-VUONG

HỮ-quân-Khải/Xã-Hội có tinh-thần phục-vụ tích-cực, trong suốt thời gian
tập sự tại Phòng Xã-Hội thuộc Khối CHIẾN-TRANH CHÍNH-TRỊ Trại TRẦN-HUNG-DẠO/BỘ TỔNG-THAM-KHUU
Sĩ-quan trưởng-sự được hướng-dẫn và đã hoàn tất mọi nhiệm-vụ giao phó một cách tốt đẹp.

Số: 0194



Ngày 25 tháng 02 năm 1970

K.B.C. 46.96 , ngày 20 tháng 03 năm 1975

S.V.V.V. IENH

Trưng-Tả PHẠM-VĂN-NGHYM
Trung-Đoàn-Trưởng Trung-Đoàn 46 B.B.

((/IET NAM CÔNG HÒA
QUÂN LỰC VIỆT NAM CÔNG HÒA
QUÂN ĐOÀN III
SƯ ĐOÀN 25 BỘ BINH
TRUNG ĐOÀN 46
BỘ CHỈ HUY - BAN 1

Số : 869/BCH/TRĐ46/1/SVL

Cấp cho

:- Tr/II NGUYỄN THỊ LỢI SQ : 59/100.052

:- ////

SQ :

Thuộc

:-BỘ CHỈ HUY TRUNG ĐOÀN 46BB/KCTCT

Đi từ

:-BỘ CHỈ HUY TRUNG ĐOÀN 46 BỘ BINH

Đến

:- Bộ Chỉ Huy 3/Tiếp Vận

Lý do

:- Lãnh lương tháng 03/75

Ngày đi

:- 20 tháng 03 năm 1975

Ngày về

:- 22 tháng 03 năm 1975

Phương tiện

:- Tự túc

Tham chiếu

:- ////

Mang theo

:- ////

CƯỚC CHÚ

:-Yêu cầu các cơ quan hữu trách dành mọi sự
dễ dàng cho đường sự trong khi di chuyển .

TL.

Đại Ủy LÊ THẾ TRUYỆT
Sĩ Quân Quân Trại kiêm Chỉ Huy Hậu Cđ 46

((/OI NHẬN :

Đường sự * Để thi hành

Hồ sơ * Lưu.

CHỈ DANH
CHỈ DANH GIỚI THIỆU TRUNG ĐOÀN 46 BỘ BINH BAN XÃ HỘI
BÁO CÁO KỲ THÁNG 04/75

HỖ BÀN 2

THAM CHIẾU :- SVVT SỐ 10.570 ngày 11.12.74 của TTH/TC.CTCT

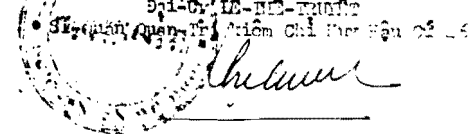
STT	ĐƠN VỊ HỌ VÀ TÊN	C.ĐC	SỐ QUÂN (C.ĐC)	CHỨC VỤ CẤP ĐỘ	NGÀY BẮM VỤ (C.ĐC) THIỆT SỞ... CỦA	AN SỐ CHỨC (7)		KHÓA HUÂN LUYỆN CTCT XÃ HỘI	TRÌNH ĐỘ VĂN HÓA (ghi rõ cấp cấp bằng hay học lực)	NGÀNH (10)		NGÀY PHỤC VỤ TRONG NGÀNH	GIẢI CẢNH (12)		C.CHỮ
						BCS	HUỐC LOẠI CHỨC CHÍNH			Q.Đ. NHẬP SỐ ngày... của....	NGÀNH CHƯA NHẬP (ghi dấu)		ĐỨC THÂN	VỤ SỐ	
(4)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)			(8)	(9)			(11)			
	<u>SI QUÂN</u> <u>TRUNG ĐOÀN 46B</u>														
01	NGUYỄN-THỊ-LỢI	Tr/Ủy HD	59/199.052	Sĩ-Quân/XH Đại-Ủy	16.04.70 QB:4203/TR Đ:46/L/Q ngày 15.4.70	6II	6II.0	K.3 SQ/XH Bằng SQ/XH	Đệ II Cấp			15.09.63	x		
	<u>HA SI QUÂN</u>														
02	ĐÀO-VŨC-SƯNG	TS/HD	72/001.932	HSQ/XH Trung-Sĩ	16.08.73			K.1/73 HSQ/ NQI/Xã Hội	Trung-Học			16.08.73	x		

NGHÂN-VIÊN NHẬT-LẬP

Trung-Ủy NGUYỄN-THỊ-LỢI
Trưởng Ban Xã Hội Trung-Đoàn 46 Bộ Binh

K.B.C. 46/96, ngày 25 tháng 04 năm 1975

TH. Tổng-Tá PHAN-VĂN-THI
Tr. Ng-Đoàn-Trưởng Trung-Đoàn 46 Bộ-Binh
Đại-Ủy LC-NH-TRƯỞNG
Sĩ-Quân-Quân-Trị kiêm Chỉ-Huy-Hệ-Số 46





VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC-PHÒNG
BỘ TỔNG THAM-MƯU Q.L.V.N.C.H.
TỔNG-CỤC CHIẾN-TRANH CHÍNH-TRỊ

BẰNG NỮ QUÂN NHÂN LÃ-LỘI

Đại-Tướng Tổng Tham-Mưu-Trưởng Q.L.V.N.C.H.

Chứng nhận **C/Ư Nguyễn Thị Lợi**, sinh ngày **24-01-1939**

đã tốt-nghiệp khóa **Trại Lực Trại Cường**

lò chức lại trường **XÃ-HỘI QUÂN-ĐỘI**

từ ngày **08-08-1969**

đến **14-05-1970**

và được xếp hạng

Đỉnh

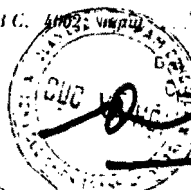
Số: **45**

CHÁNH CHỦ KHẢO

Trần Văn Tâm

THỦ-TÉT-VĂN-TÂM

K.H.C. 4703: 12 Th 3, 1970



ĐẠI-TÁ VŨ-QUANG-TÀI
Cục Trưởng Cục Nã-Bắn

Trần Văn Tâm

CHÍNH - QUẢN - LÝ - CÔNG - AN

CĂN SỞ LẠI TÂN GIANG
KINH PHÁP

CHÍNH-QUẢN-VIỆT-NAM-CỘNG-HÒA
HỒ TÍNH TRẠNG MỚI

BẢN NÚ TRỞ TÁ XA-HỘI

THƯỜNG - TRƯỞNG TỈNH - TƯ - LÍNH CHÁM ĐÓI VIỆT - NAM CÔNG - HÒA

CHÍNH NHÂN CO **N** NGUYỄN - **T** HƯ - **L** GI SĨNG NGÀY 24 - 07 - 1939

ĐÃ TỐT NGHIỆP KHOA ; NU TRỞ TÁ XA HỘI TĐ CHỨC TẠI THƯỜNG NU TRỞ TÁ XA HỘI

TU NGÀY 04 THÁNG 10 NĂM 1963 đến 15 tháng 04 năm 1964 VÀ ĐƯỢC XẾP HÀNG THỨ .

Số : 62

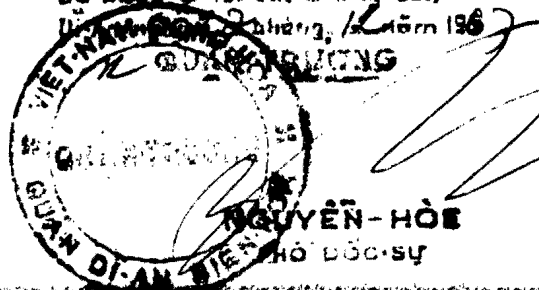
CHÁNH CHỦ KHẢO
Thiếu-Tá PHẠM-THÔNG-TRANG
Chỉ Huy Trưởng
Trưởng Thành ngũ Q.D.
(ký tên và đóng dấu)

K.B.C-4.002 ngày 27 tháng 04 năm 1964.

Trưởng-Tướng TRAN - THỊNH - KHIM
Tướng Tá-Lệnh
Quân-Đội Việt-Nam Cộng-Hoa
(ký tên và đóng dấu)

(SÁO Y CHÍNH DANH)

Được-nhận Mừng với BÊN-CHÍNH
đó mừng-trình với Đứng-bên,
Là **CHÍNH** tháng 12 năm 196



HỒ ĐỐC SỰ

THAY ĐỔI	
Chứng nhận đã chuyển đến ở: Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở: Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu
Chứng nhận đã chuyển đến ở: Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở: Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu
NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC	
Chứng nhận đã chuyển đến ở: Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu	

NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc	
GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ KHẨU THƯƠNG TRÚ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Số: 334162 CN	
Họ và tên chủ hộ: Ấp, ngõ, số nhà: Thị trấn, đường phố: Xã, phường: Huyện, quận:	
Ngày tháng năm Trưởng công an: (Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)	
Số NK 3:	

NHỮNG NGƯỜI THỜ NGÁ TRÚ TRONG HỌ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên cán bộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Nguyễn Văn Tèo	cha	nam	15/12/1915	020648658				
2	Bà Thị Hiền	mẹ	nữ	10/10	020648657				
3	Nguyễn Thị Lợi	con	nữ	24/12/1939	020648659				
4	Nguyễn Thị Đề	con	nữ	19/10/1945	020648656				
5	Nguyễn Thị Tươi	con	nữ	20/10/1947	020648685				
6	Nguyễn Thị Ngọc Xuân	con	nữ	19/11/1955	021568732				
7	Nguyễn Thị Chanh	con	nam	19/11/1955					
8	Bà Thị Quý	con	nữ	24/11/1955					
9	Nguyễn Thanh Trang	con	nữ	2/12/1966	022266307				
10	Nguyễn Thanh Tươi	con	nữ	12/12/1971					
11	Nguyễn Thanh Tươi	con	nữ	21/12/1975					
12	Bà Hoàng Liên	cháu	nữ	6/12/52			12/1/1983		
13	Nguyễn Văn Nguyệt	con	nữ	1969			17/4/84		
14	Nguyễn Văn Hải	con	nam	1973			18/4/84		

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
THẺ CĂN QUỐC

Số 0086996



Họ Tên NGUYỄN-THỊ-LOI

Ngày, nơi sinh 24-07-1999

Phụ-Nhuan Gia-Đình

Cha NGUYỄN-VĂN-TÂN

Mẹ MÃ-THỊ-HIỆT

Địa chỉ 159/56 Nguyễn-Thông nd

Dấu vết tiếng:

Tàn-nhang búng đứng tại
phải

Cao. 1 th 68

Nặng: 53 Kg

Chữ ký đương sự:

Saigon, ngày 21-05-1969
TUN. GIÁM-ĐỐC CẢNH-SAT QUẬT
Tr. ớng-Ty CSQG Quận-Ba

NGUYỄN-VĂN-CHI

Ngon trổ mặt

Ngon trổ trái



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **0020861686**

Họ tên: **NGUYỄN THỊ LỢI**

Sinh ngày: **24-7-1939**

Nguyên quán: **Quận 3,**

Tp. Hồ Chí Minh.

Nơi thường trú: **359/58 Hoàng-**

Đạo, Tp. Hồ Chí Minh.



BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH PHÚ NHUẬN

(Extrait du registre des actes de naissance)

GIADINH

(NAM-PHÂN)

(Sud-Viêt-Nam)

NĂM
(Année)

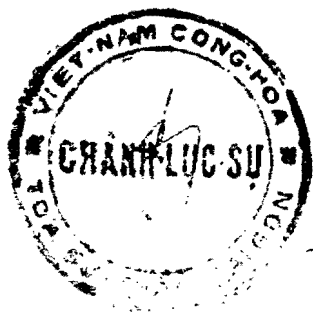
1939

SỐ HIỆU
(Acte No)

536

Tôi là Nguyễn Văn Tân

nhìn Nguyễn thị Lợi là con
ruột nên khai theo họ tôi.



Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Nguyễn thị Lợi
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	Féminin
Sanh ngày nào (Date de naissance)	24-7'-1939
Sanh tại chỗ nào (lieu de naissance)	Phú Nhuận
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Nguyễn Văn Tân
Cha làm nghề gì (Sa profession)	Employé en qualité de Garde de trén
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Phú Nhuận
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Lê thị Hiếm
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	sans profession
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Phú Nhuận
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	/

Chúng tôi, BUI ĐÌNH TIẾN
(Nous)

Trích y bản chánh :
(Pour extrait conforme) :

được Chánh-án Toà Saigon U.N.
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp-pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông TRẦN THỊ CANH
(M.)

Chánh-Lục-sự Toà-án sở tại.
(Greffier en Chef dudit Tribunal).

Saigon, ngày 28/12/ 1967

KT CHÁNH LỤC-SỰ
(LE GREFFIER EN CHEF)

Saigon, ngày 28/12/ 1967

T. U. N. CHÁNH-ÁN,
(LE PRÉSIDENT)
THẨM-PHÁN.

Giá tiền :

(Coût)

Biên-lai số :

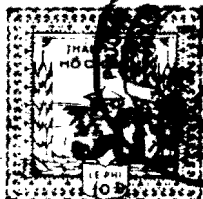
(Quittance No)

13.665

SAD Y DÂN CHÁNH

Ngày 10 tháng 8 năm 1967

T. U. N. D. PH. 1. 2



Nguyễn Văn Tân

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ỦY BAN NHÂN DÂN CM

Quê: Ba
Phường: LVD

Đ) AN SAO KHAI SANH

Số hiệu 248
Năm 1975

Lập ngày 28 tháng 12 năm 1975

Họ tên	:	LÊ THẾ BAO TRẦN
Trai hay gái	:	Nam
Ngày, tháng năm sinh	:	28 tháng 9 năm 1975
Nơi sinh	:	Gia Định
Họ tên Quốc tịch cha	:	Lê thế Truyết
Họ tên Quốc tịch mẹ	:	Nguyễn Thị Lợi
Cha mẹ có hôn thú không	:	----



Thành Phố Hồ Chí Minh ngày 17 tháng 6 năm 1976

TL. ỦY VIÊN HỘ TỊCH
C.B. được ủy quyền

PHAN VĂN CHUNG

Nguyễn thị Lợi
159 / 58 Trần Văn Dăng
Phường 21, Quận 3
Thành phố Hồ Chí Minh
Việt-Nam.

PARAVION



Kính gửi²

Bà Lê Huệ Minh Cho
P.O. Box 5435
Arlington, VA 22205-0635
USA.

NOV 28 1988



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VEWL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM Nguyễn Thị Liên
Last Middle First

Current Address: 159'58 Tân Văn Đông - Q 3 - HCM

Date of Birth: _____ Place of Birth: _____

Previous Occupation (before 1975) 1 LT
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 05'08'75 To 8'02'75
Years: _____ Months: 3 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES:	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

·
·

Saigon ngày 10 - 8 - 1990

Hình thức thư

Ngày 30-6-1990 em có gửi chị 1 lá thư em không biết chị có nhận được chưa.

Chị ơi, hồ sơ em đã được Nguyễn Du chuyển ra Bộ nội vụ Hà Nội vào ngày 18-6-1990, theo danh sách tên:

Nguyễn Thị Lợi, sinh ngày 24-7-1939 tại Gia Định
Địa chỉ: 159/58 Trần Văn Đăng, Q3, Thành phố Hồ Chí Minh

Cấp bậc: Trung úy, số quân 59/100-052.

Chức vụ: Trung tá xã hội

Đơn vị: Trung đoàn 46 Bộ Binh, Chuẩn Sư đoàn 25 BB.

Thời gian quân vụ: 12 năm (1963 → 1975).

Đi tù: 26-6-1975 → 2-8-1975.

Khi nhận được giấy báo tin, hồ sơ đã được gửi đi 40 A Hàng - Cầu Hàng, em có đến, dịch vụ từ xin đăng ký hợp đồng lo giấy hồ chiếu và lên danh sách gặp phái đoàn Mỹ. Nhưng nơi đây họ không nhận và nói là em không học tập đủ 3 năm.

Em thấy chị đã can thiệp cho các nữ quân nhân được miễn tính năm tháng học tập trong việc xin đi định cư tại Hoa Kỳ. Em không biết quyết định ấy đã gửi sang Việt-Nam chưa, mà hôm nay em đang gặp khó khăn. Em hiện nay không biết là

phía Việt Nam có cấp giấy xuất cảnh hay không?

Em số 2 đi từ 10 giờ chiều đến em có thể gặp ngay sinh, phần về đã 37 tuổi mới sinh con, trái lại không có phương tiện về hộ sinh, nên em được cho về nhà sinh đẻ.

Kính xin chị vui lòng can thiệp để em được phía bên Mỹ tác biệt cứu xét trường hợp của em, để em được chấp nhận cho đi định cư tại Hoa Kỳ.

Họ số em gồm có 2 người:

1) Nguyễn Thị Lợi sinh ngày 24-7-1939

2) Lê Chí Bảo Trâm sinh ngày 28-9-1975

Em thành thật cảm ơn chị

Em kính chúc chị và gia quyến được Vạn Sự như ý

Kính

Đón

T B

Em có gọi theo số tại địa chỉ và kính gửi của em để chị xem.

Em có gọi giấy báo đã 3 lần em gọi họ số xin gửi tại Hoa Kỳ nói vẫn phải chờ ở Mỹ và Chai-Lan.

- Giấy ra trại, và giấy đi về Hà Nội gửi cho em.

Số: 693^C/DV

PHIẾU TRẢ LỜI THƯ

Kính gửi: Bà Nguyễn Thị Liên
Địa chỉ: 159/58 Trần Văn Đang, Q.3, TPHCM

Trung tâm dịch vụ XNC đã nhận được thư của ông, bà đề ngày:
21/6/90 về việc ký hợp đồng.

Chúng tôi xin trả lời như sau:

Trung tâm dịch vụ XNC và các chi nhánh chỉ được phép ký hợp đồng dịch vụ đối với những người có đủ các điều kiện sau:

1- Xuất cảnh theo diện HO: (Sĩ quan chế độ cũ) sau 1975, được đi học tập cải tạo từ 3 năm trở lên không tính thời gian quản chế và tái cải tạo vì những vi phạm khác). Những trường hợp bị chết trong thời gian HCTT (có xác nhận của trại) thân nhân có thể được xét cho xuất cảnh nếu có nguyện vọng.

2- Xuất cảnh theo diện ODR: đã được chính phủ Mỹ cấp giấy hứa nhập cảnh (LOI) trường hợp vợ, chồng bảo lãnh đã có mẫu I 171 cũng có thể được xét cho xuất cảnh.

Những người hội đủ các điều kiện trên đây có nguyện vọng xin xuất cảnh định cư, có thể liên hệ với Trung tâm và các chi nhánh dịch vụ XNC sẽ được chỉ dẫn giải đáp về việc ký hợp đồng.

Căn cứ vào những quy định trên ông, bà chưa đủ điều kiện để lập hợp đồng.

Xin trao đổi để ông, bà biết.

Kính chúc ông, bà cùng gia đình sức khỏe./.

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM DỊCH VỤ XNC



Trần Ngọc Khâm.

* Trường hợp của bà nên chờ
cơ quan chức năng giải quyết
theo thủ tục hành chính.

Q.G.P.N.D.M.N.V.N.
PHÒNG QUAN GIAO
Số : 2 /CN

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
HOA BÌNH ĐOC LẬP TÁN TỐC DÂN CHỦ

CHỨNG NHÂN TẠM HOÀN QUẢN HUẤN

Họ và tên : Nguyễn Thị Lợi
Sinh quán : Xã Phú Nhuận, Quận Gia Định
Trú quán : 159/58, Hoàng Hoa Thám, Sài Gòn
Nghề nghiệp : Trưng bày, Trưng bày tại Bảo tàng Quốc gia Sài Gòn
Xét Chị Lợi... vì hoàn cảnh gia đình Hiện có thể sắp đi?
được phép về nhà.

Khi có lệnh gọi phải đến nơi quy định tiếp tục học tập.

~~Trong thời gian ở gia đình phải nghiêm chỉnh pháp hành~~
mọi chủ trương, chính sách và pháp luật của chính quyền
Cách mạng.

Mỗi tháng một lần phải đến trình diện với Ủy ban nhân dân
cách mạng và Ủy ban nhân dân cách mạng địa phương cho phép
mới được di chuyển cư trú.

Đã c' trình diện ngày 05/8/75
Ủy viên An Ninh

Ngày 22 tháng 8 năm 1975

PHÒNG QUAN GIAO BTL 500

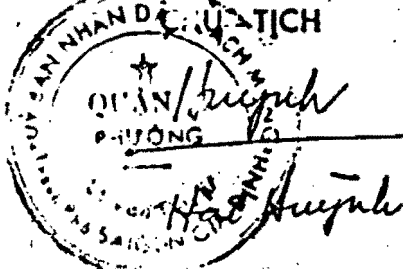


Trung tá NGUYỄN HUY TRƯỜNG

Hùng
Đã đến trình diện tại Ủy ban
Ngày 5 tháng 8 năm 1975

T.M. U.B.N.D.C.M

Phường LÊ VĂN DUYỆT



* Lient Nguyễn Thị Lôi

Lm

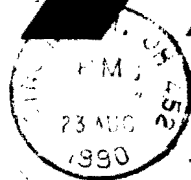
(Đã đi đến ngày sinh nên được
cho về gia đình)

Vin can thiệp —

xin can thiệp
cho con có giấy
định được đi cũng

NGUYỄN THỊ LỢI
15/11/2011 3m (vì sinh)

Nguyen Hai B
189/58 Trâm Văn Đáng Q.3.
T/P Hồ Chí Minh.



UG 27 1990

To: Bà ~~Trang~~ Khuê Ninh Thô

P. O. Box 5435

Arlington Va 22205 0635

U.S.A.

VIA AIR MAIL

PAR AVION



CÔNG AN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Phòng QLNN-XNC

161 Nguyễn Du, Q. 1

Số: BT

10F35

GIẤY BẢO TIN

Phòng Quản Lý Người Nước Ngoài, Xuất Nhập Cảnh Công An Thành Phố
Hồ Chí Minh.

Báo tin Ông, Bà Nguyễn Thị Lợi
cư ngụ tại 159/58 Trần Văn Dừng Q.3

Hồ Sơ xin Xuất Cảnh đi nước Mỹ 40 Hàng Đai HN của Ông, Bà
chúng tôi đã hoàn tất thủ tục và đã chuyển sang 305 Nguyễn Huệ để xét cấp Thông
Hành, do danh sách số 64 ngày 18 tháng 6 năm 198 90

Xin báo đề Ông, Bà tiện theo dõi.

Ngày 9 tháng 6 năm 198 90

TL. Giám Đốc CA-TP
Trưởng Phòng QLNN-XNC



N. Tài Ưu

CÔNG AN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Phòng QLNNN-XNC

161 Nguyễn Du, Q. 1

Số: BT

10F35

GIẤY BẢO TIN

Phòng Quản Lý Người Nước Ngoài, Xuất Nhập Cảnh Công An Thành Phố
Hồ Chí Minh.

Báo tin Ông, Bà Nguyễn Thị Lợi
cư ngụ tại 159/58 Trần Văn Dừng Q. 3

Hồ Sơ xin Xuất Cảnh đi nước Mỹ 40 Hàng Bờ HN của Ông, Bà
chúng tôi đã hoàn tất thủ tục và đã chuyển sang Đồn Biên Phòng để xét cấp Thông
Hành, do danh sách số 64 ngày 18 tháng 6 năm 198 90

Xin báo đề Ông, Bà tiếp theo dõi.

Ngày 9 tháng 6 năm 198 90

TL. Giám Đốc CA-TP
Trưởng Phòng QLNNN-XNC



Trần Văn Dừng

Q.G.P.N.D.M.N.V.N.
PHONG QUAN GIAO
Số : 2 /CN

CỘNG HÒA MIỀN NAM VIỆT NAM
HOA BÌNH ĐOC LAP DAN TOC DAN CHU

CHỨNG NHẬN TẠM HOÀN QUẢN HUẤN

Họ và tên : Nguyễn Thị Lợi
Sinh quán : Xã Phú Nhuận Bình Giã Định
Trú quán : 159/58 Hoàng Đạo Sài Gòn
Nghề nghiệp : Trưng bày tranh tại Bảo tàng Mỹ thuật Sài Gòn
Xét Chị Lợi.... vì hoàn cảnh gia đình Hiện có thể sắp xếp
được phép về nhà .

Khi có lệnh gọi phải đến nơi quy định tiếp tục học tập .

Trong thời gian ở gia đình phải nghiêm chỉnh chấp hành
mọi chủ trương, chính sách và pháp luật của chính quyền
Cách mạng .

Mỗi tháng một lần phải đến trình diện với Ủy ban nhân dân
cách mạng và Ủy ban nhân dân địa phương cho phép
mới được di chuyển cư trú .

Ngày 22 tháng 8 năm 1975

PHÒNG QUẢN GIAO BTL 500

Trung tá TRẦN ĐOÀN HUY TRƯỞNG .

Đã có trình diện ngày 05/8/75
Ủy viên An Ninh

Hùng
Cố vấn Trình diện Trần Hùng
Ngày 1 tháng 8 năm 1975

T.M. U.B.N.D.C.M

Phạm Lê Văn DUYỆT

CHỦ TỊCH

QUẢN LÝ
PHÒNG

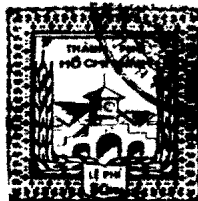
Hải Hùng

SADY BAN CHANH SO: 1508

TRUNG TÁ 14/1990

TR. QUẢN LÝ 19/83

2. CH. QUẢN LÝ



Trần Văn Hùng

Saigon ngày 30 - 6 - 1990

Kính thưa chú

Em tên là Nguyễn Thị Lôi, sinh năm 1939.

Cấp bậc: Trung úy, Số quân 59/100052.

Chức vụ: Trưởng Ban rà soát TAD 468B.

Tham gia quân sự 12 năm (1963 - 1975)

Chú giúp học tập cái lao là 1 tháng 6 ngày.

Lý do được về sớm là sắp đến ngày sinh đẻ.

Ngày 14 - 11 - 1988, em có gọi chú đến chú

và gọi ở 2 hồ sơ bỏ lúc giảng lý còn thiếu đồ nhỏ

chú giúp đỡ cho em được sống tình củn với Hoa Kỳ

Lúc bị đi cái lao, em ở lớn tuổi (37 tuổi)

với sinh con sơ, ở ở sinh đẻ khó khăn

nguy hiểm đến tính mạng và ở trại cái lao không

có phương tiện y tế về hồ sơ, nên em được thả

cho về sớm.

Thưa chú, lúc trước em đã có trình bày cho

chú thấy hiểu mọi hoàn cảnh không khéo của em quan

nữ quân nhân của tôi em ở quê nhà, em có xin nhờ chú

cán thiệp với phía Mỹ thông cảm, đặc biệt ưu tiên cho

chúng em trong việc cứu xét hàng vấn đề đi định cư

tại Hoa Kỳ.

Có lần em nghe bạn bè kể lại là đã nhưn

thấy 1 bạn tên là Lý, bạn từ bên Mỹ gọi về ở nhà

là việc chú can thiệp đã có kết quả.

lời phía Hoa Kỳ đã chấp thuận ưu tiên cho các nữ quân nhân được cử xét cho đi định cư tại Hoa Kỳ mà không cần tính năm tháng cải tạo như bên Nam quân nhân.

• Em đó làm cho chúng em mừng rỡ, vì vô cùng phấn khởi, em rất mừng vì chị suốt đời vì nhất chị em với giúp đỡ chúng em. Vì sau ngay bên có năm 1975, tại cơ sở quan hệ quân nhân đều bị vô tư cả. Hai nữ vì có nhiều hoàn cảnh đặc biệt về thai sản, bệnh hoạn, 2 vợ chồng đều bị đi tù cả, bỏ con cái ở nhà không ai nuôi dưỡng nên được cử về cho về sớm hơn 3 năm.

Hiện nay ở VN chúng tôi H.O cho sĩ quan học tập cải tạo được đi định cư tại Hoa Kỳ, bên chúng tôi 3 năm trở lại mới được phía Mỹ chấp thuận.

Em báo tin cho chị biết là em không biết hiện nay vẫn thế về việc con thiếp của chị ở chính phủ Hoa Kỳ về vấn đề trên đó được phổ biến cho chính phủ (Đỗ Nội vụ. Két - Nam) chưa? mà hiện nay tại VN chúng em đang gặp trở ngại lớn là có quan dịch vụ ở đây họ nói là họ không biết gì về việc kết quả cuối sự con thiếp của chị.

Chưa chị! Số là ngày 19-6-1990 em nhận được

3/ giấy báo tin của Nguyễn Du là hồ sơ của em đã được
gửi ra số 40A Hàng Bài Hà Nội rồi. Nên em có thể có
quan dịch vụ để xin ký hợp đồng về 2 việc như:

- 1) Xin cấp hộ chiếu đi Mỹ.
 - 2) Xin được gặp phái đoàn Hoa Kỳ để phỏng vấn.
- Nơi đây họ không nhân cho em ký hợp đồng, và họ
trả lời là "nếu ở đủ thời gian tại 3 năm, thì
Mỹ sẽ không cho, vì phía Mỹ không phân biệt
Nam hay nữ gì cả?" Em rất buồn và rất lo
cho số phận của em sẽ ra sao?

Chưa biết ở Mỹ hiện nay có cái lệ là việc xuất
cảnh muốn đi mau thì phải bỏ chạy dịch vụ, còn
không bỏ thì không biết đến bao giờ thì mình mới được
chính kết hôn. Có thể chừng luôn theo thời gian.
Vì thế họ nhận được giấy báo tin rồi, thì dù yghèo
hay giàu gì cũng phải tìm đến dịch vụ để ký hợp đồng.
Em vì lo lắng cảnh đặc biệt về sách để, rất
khó khăn, được tam hoàn cho về sớm.

Hôm nay em xin chị giúp đỡ cho em trong
việc xin định cư tại Hoa Kỳ trong những tháng
sắp tới, vì hồ sơ của em đã được chuyển đến
số 40A Hàng Bài Hà Nội rồi. Em không biết
là có được xin kết hay không? Em kính xin
chị vui lòng liên lạc với phía Đền Hoa Kỳ cho em
được có tên trong danh sách đi định cư tại Hoa Kỳ.

và yêu cầu Hoa Kỳ gọi Văn thư xác nhận quyết định
của Hoa Kỳ đã đồng ý và đã chấp thuận sự can thiệp
của chị họ. "Đừng nữ quân nhân vẫn được chấp
thuận đi định cư tại Hoa Kỳ mà không cần tính
năm tháng đi đi của họ" "Cần hay không" Hoa Kỳ
gọi Văn thư này đến Đại sứ quán Việt Nam, và yêu cầu
Đại sứ quán Việt Nam phải báo động các cho mọi cán bộ có
quan hệ về việc xuất nhập cảnh đều biết.

Để họ không làm khó khăn với chúng em.

Em xin chị giúp đỡ cho em có bản tin về sự
kết quả sự can thiệp của chị đã có kết quả, để em
đưa đến cơ quan chức năng và cho họ xem và biết. Vì hiện
nay họ chỉ nói là "có nơi phải chờ từ chối không
cho đi định cư tại Hoa Kỳ" không đi của họ năm.

Em chúc quá, em rất yêu chị, xin chị vui
lòng giúp đỡ em, và vì em không bao giờ quên

Em chào tất cả các chị và gia quyến
trước văn thư này.

Em kính mến.

Kính chị

- 1) Giấy báo của Nguyễn D
- 2) Giấy tạm lưu quân nhân

Đưa chị đến tại

- Nguyễn Thị Lợi

159/58 Trần Văn Dừng, Q.3, Thành phố Hồ Chí Minh
Việt Nam.

Ước

Nguyễn Thị Lợi

FROM *Nguyễn Thị Lợi*
159/58 Trần Văn Dĩnh, Q3
Thành phố Hồ Chí Minh
Việt-Nam

PAR AVION



Hình gửi

JUL 2 4 1990

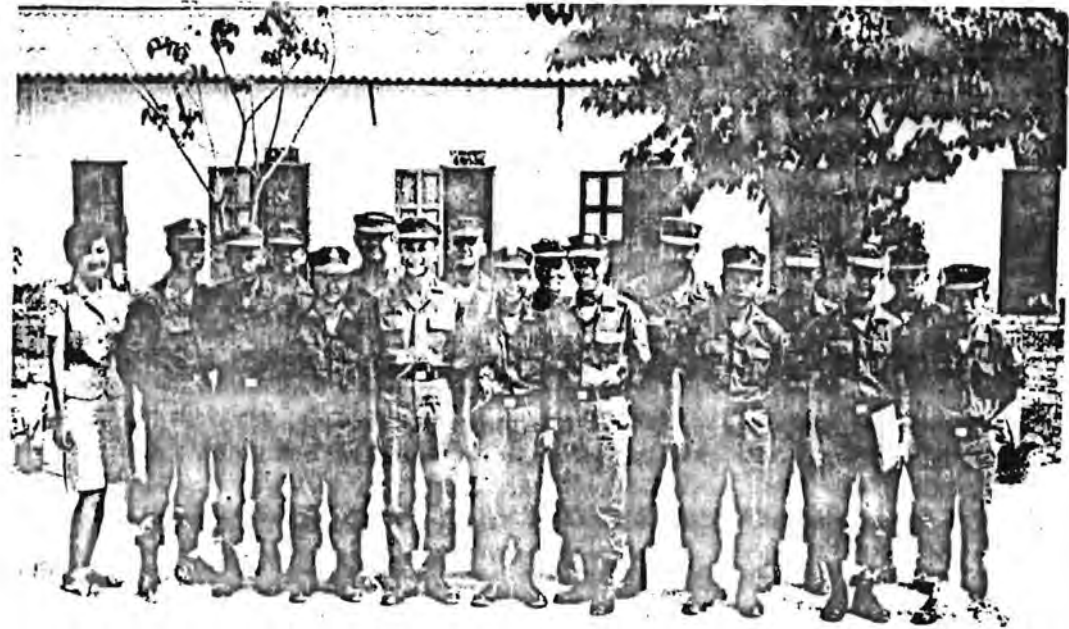


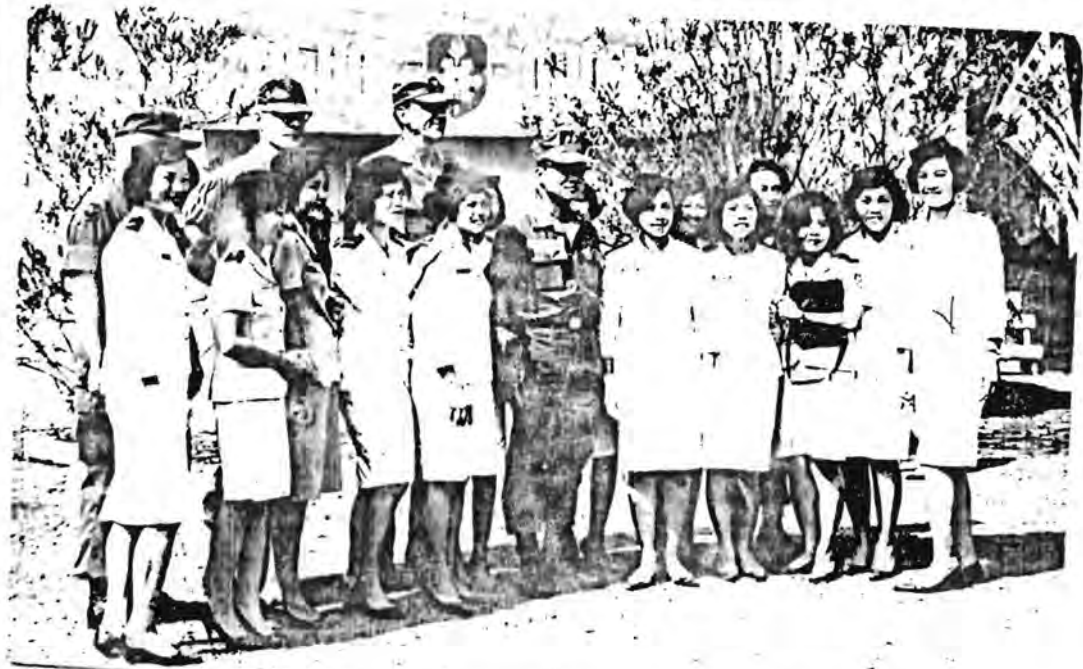
TO *Bà Khuê Minh Cho*
P.O. Box 5435, ARLINGTON,
VA 22205 - 0635
USA

PAR AVION VIA AIR MAIL





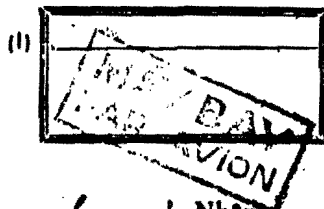






BƯU CHÍNH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Administration des Postes
de la R. S. du Viet-nam

BƯU CHÍNH
Service des Postes



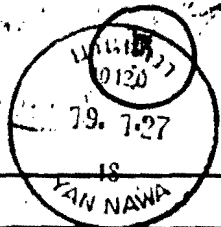
BB. 29
(29 và 29a cũ)
C. 5

Nhật ký Bưu cục
hoàn giấy báo
Timbre du bureau
renvoyant l'avis

GIẤY BÁO

Avis de (2)

Nhận
Réception
Trả tiền
Payement



{ Địa chỉ :
Adresse 1 Nguyễn Thị Lợi
(3) 159/58 Phố Nguyễn Văn Quỳ, Quận 3
{ & (2) Thị trấn Thủ Đức nước (Pays) Việt Nam

- (1) Nếu giấy báo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ «Hoàn lại bằng máy bay»
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le revêtir de la mention très apparente «Renvoi par avions»
và dán lá nhãn hoặc đóng dấu màu xanh (Par avion).
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue « Par avion ».
- (2) Gạch bỏ phần không thích hợp (Biffer ce qui ne convient pas)
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy báo này.
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

1988

Do Bureau cục gốc ghi
A remplir par le bureau
d'origine

Bưu phẩm ghi số (1) _____
Envoi recommandé

ký gửi tại Bureau cục _____
déposé au bureau de poste de

ngày 31-12-1983 số 216
le 19 19 sous le no

địa chỉ người nhận The orderly departure program
Adresse du destinataire
131 Southern Road Kowloon, 12 Thái Lan

Ghi ở Bureau cục nhận
A remplir à destination

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát
Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré

ngày _____
le

Chữ ký người nhận
Signature du destinataire (1)

1.9.8

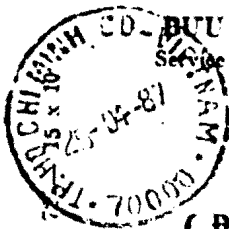
Chữ ký nhân viên
Bureau cục nhận
Signature de l'agent
du bureau destinataire

Nhật ấn bưu cục nhận
Timbre du bureau
destinataire

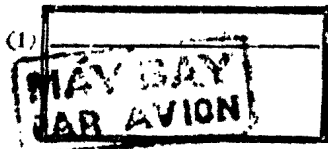
6

BÍ CHỮ : (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký « được ủy quyền »
Nếu phát chậm ghi lý do như « Người nhận báo lần thứ 3 mới đến ».

BUU CHÍNH
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Administration des Postes
de la R. S. du Viet-nam



BUU CHÍNH
Service des Postes



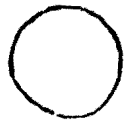
BĐ. 25
(29 và 29a cũ)
C. 5

Nhật ấn Bưu cục
hoàn giấy báo
Timbre du bureau
renvoyant l'avis.

GIẤY BÁO

Avis de (2)

Nhận
Réception
Trả tiền
Payement



Địa chỉ :

Adresse

(3)

159/52 Phạm Văn Đồng TP. Hồ Chí Minh

ở (à)

au

Việt-nam

- (1) **Nếu giấy báo này hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ « Hoàn lại bằng máy bay »**
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le destinataire de la mention doit l'appareiller « Renvoyé par avion »
và dấu lá nhả hoặc đóng dấu màu xanh « Par avion »
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue « Par avion ».
- (2) **Gạch bỏ phần không thích hợp (Effacer ce qui ne convient pas)**
- (3) **Do người gửi ghi địa chỉ họ : gửi hoàn giấy báo này.**
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

Do Bureau cục gốc gửi
A remplir par le bureau
d'origine

Bưu phẩm ghi số (1)
Envoi recommandé

ký gửi tại Bureau cục
déposé au bureau de poste de
ngày 25-4-1987
le 19 sous le no 286

địa chỉ người nhận
Adresse du destinataire

The Manager C.D.P. program
American Embassy Box 58
H. P. O. San Francisco 96-346 0003 USA

Ghi ở Bureau cục nhận
A remplir à destination

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát
Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré

ngày 27 MAI 1987
le 27 MAI 1987

Chữ ký người nhận
Signature du destinataire (1)

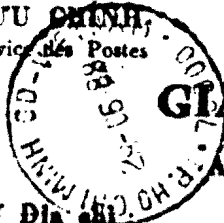
Chữ ký nhân viên
Bureau cục nhận
Signature de l'agent
du Bureau destinataire

Thập ấn bưu cục nhận
Timbre du bureau
destinataire

BÍ CHÚ : (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký « được ủy quyền »
Nếu phát chậm ghi lý do như « Người nhận báo lần thứ 3 mới đến »

Administration des Postes
de la R. S. du Viet-nam

BUU CHÍNH
Service des Postes



GIẤY BÁO

Avis de (2)

Địa chỉ

Adresse

NGUYỄN THỊ LỢI

(3)

159/58 Trần Văn Đang, Phường 1, Quận 3

ở (2) 70 Hồ Chí Minh (Pays) Việt Nam

Nhận đủ Bureau
hoàn giấy báo
Timbre du bureau
renvoyant l'avis



Nhận
Réception
Trả tiền
Payement

- (1) Nếu giấy báo này, hoàn lại bằng máy bay thì phải ghi rõ « Hoàn lại bằng máy bay »
Si le présent avis doit être renvoyé par avion, le revêtir de la mention très apparente « Renvoi par avion »
và dán lá nhãn hoặc đóng dấu màu xanh « Par avion ».
et de l'étiquette ou d'une empreinte de couleur bleue « Par avion ».
- (2) Gạch bỏ phần không thích hợp (Biffer ce qui ne convient pas)
- (3) Do người gửi ghi địa chỉ của họ để gửi hoàn giấy báo này.
A remplir par l'expéditeur, qui indiquera son adresse pour le renvoi du présent avis.

Do Bureau cục gởi
A remplir par le b.
d'origine

ký gửi tại Bureau cục TD. Hồ Chí Minh
déposé au bureau de poste de
ngày 28/6 1958 số 362
le 19 sous le no
địa chỉ người nhận The U.S. OPD. OFFICE
Adresse du destinataire 127 South Sathorn Rd Bangkok

Chi & Bureau cục nhận
A remplir à destination

Người ký tên dưới đây khai rằng bưu phẩm ghi trên đây đã phát
Le soussigné déclare que l'envoi mentionné ci-dessus a été dûment livré

ngày _____
le _____

Chữ ký người nhận
Signature du destinataire (1)

Tura

Chữ ký nhân viên Nhật ấn bưu cục nhận
Bureau cục nhận
Signature de l'agent du bureau destinataire

Timbre du bureau destinataire

ĐI CHÚ : (1) Nếu phát cho người được ủy quyền, nhân viên ghi dưới chữ ký « được ủy quyền »
Nếu phát chậm ghi lý do như « Người nhận vắng mặt » mới đến »